

KẾ HOẠCH
TỔ CHỨC KIỂM TRA ĐỊNH KỲ GIỮA HỌC KỲ 1
NĂM HỌC: 2023-2024

Thực hiện Quyết định số 3260/QĐ-UBND, ngày 05 tháng 8 năm 2023 của UBND Thành phố về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Kế hoạch số 368/KH-THPVK, ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Trường Tiểu học Phan Văn Khải về Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023-2024;

Căn cứ vào tình hình thực tế tại đơn vị, trường Tiểu học Phan Văn Khải xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra định kỳ giữa học kỳ 1, năm học 2023 -2024 cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

Đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập, rèn luyện của học sinh; giúp học sinh phát huy nhiều nhất khả năng; đảm bảo kịp thời, công bằng, khách quan.

Tuyệt đối không tạo ra áp lực kiểm tra định kì đối với học sinh, chỉ xem như một hoạt động đánh giá thông thường hằng ngày dành cho các em.

II. HÌNH THỨC KIỂM TRA

- Tổ chức kiểm tra định kì Giữa Học kì I đối với lớp 4,5 môn Toán và Tiếng Việt.

III. NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Đề kiểm tra:

- Đề kiểm tra đảm bảo tính chính xác và khoa học, đánh giá được kết quả thực chất của học sinh; đảm bảo bám sát chuẩn kiến thức kỹ năng của từng khối lớp, tỉ lệ kiến thức trong đề được phân bố tương đối như sau:

a/ Khối 5

+ Mức 1: nhận biết, nhắc lại được kiến thức, kĩ năng đã học: khoảng 40%.

+ Mức 2: hiểu kiến thức, kĩ năng đã học, trình bày, giải thích được kiến thức theo cách hiểu của cá nhân: khoảng 30%.

+ Mức 3: biết vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết những vấn đề quen thuộc, tương tự trong học tập, cuộc sống: khoảng 20%.

+ Mức 4: vận dụng các kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết vấn đề mới hoặc đưa ra những phản hồi hợp lý trong học tập, cuộc sống một cách linh hoạt: khoảng 10%.

b/ Khối 4:

+ Mức 1: Nhận biết, nhắc lại hoặc mô tả được nội dung đã học và áp dụng trực tiếp để giải quyết một số tình huống, vấn đề quen thuộc trong học: khoảng 50%.

+ Mức 2: Kết nối, sắp xếp được một số nội dung đã học để giải quyết vấn đề có nội dung tương tự: khoảng 30%.

+ Mức 3: Vận dụng các nội dung đã học để giải quyết một số vấn đề mới hoặc đưa ra những phản hồi hợp lý trong học tập và cuộc sống: khoảng 20%.

- Bài kiểm tra được giáo viên sửa lỗi, nhận xét, cho điểm theo thang điểm 10, không cho điểm thập phân; Trong biểu điểm chấm, có thể cho điểm lẻ đến 0.5.

- Nội dung phù hợp tương ứng với thời gian làm bài, đánh giá được trình độ học sinh một cách khách quan, coi trọng sự tiến bộ của học sinh trong học tập và rèn luyện, đảm bảo tính phân hóa từng đối tượng học sinh. Các ý mỗi nhữ trong phần trắc nghiệm ở khối lớp 4, 5 có 4 ý. Chương trình kiểm tra từ tuần 01 đến tuần 08.

- **Hình thức:** đề kiểm tra thực hiện theo hình thức trắc nghiệm kết hợp với tự luận.

2. Việc ra đề kiểm tra:

- Giáo viên ra đề theo phụ lục 1 (môn TV) và phụ lục 2 (môn Toán) theo Công văn 4567/SGDĐT-GDTH ngày 21/8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành Phố Hồ Chí Minh.

- Giáo viên chủ nhiệm soạn đề kiểm tra theo ma trận chung của khối đã được Ban giám hiệu duyệt, sau đó nộp về cho tổ chuyên môn. Tổ chuyên môn chọn lọc và gửi cho Ban giám hiệu 2 đề. Ban giám hiệu duyệt đề và chọn 1 đề chính thức và 1 đề dự phòng làm đề thi cho khối.

- Đề kiểm tra giáo viên gửi về cho Ban giám hiệu vào ngày **thứ Hai 23/10/2023**. Giáo viên soạn đề và tổ chuyên môn chịu trách nhiệm về đề kiểm tra, đảm bảo tính tối mật.

3. Về coi và chấm bài kiểm tra:

3.1. Coi kiểm tra:

- Giáo viên chủ nhiệm coi kiểm tra tại lớp mình phụ trách. Học sinh làm bài kiểm tra định kì Giữa Học kì 1 tại lớp. Kiểm tra định kì Giữa Học kì 1 là việc làm bình thường nhằm nắm bắt tình hình học sinh. Do đó, giáo viên không tạo áp lực cho cha mẹ học sinh và các em học sinh trước khi kiểm tra. Tổ chức cho học sinh làm dưới dạng một bài kiểm tra bình thường, nhẹ nhàng không gây căng thẳng.

3.2. Chấm bài kiểm tra:

- Do giáo viên chủ nhiệm chấm.

- Thực hiện đánh giá và nhận xét theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT- ngày 04/9/2020 của BGDDT và Thông tư 22/2016/TT-BGDDT ngày 22/9/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Bài kiểm tra định kì Giữa Học kì 1 được giáo viên sửa lỗi, nhận xét những ưu điểm và góp ý những hạn chế, cho điểm cuối cùng theo thang điểm 10 (mười), không cho điểm 0 (không) và điểm thập phân.

* **Lưu ý:** Khi chấm bài, giáo viên ghi lại những hạn chế của học sinh trong quá trình làm bài, kèm theo lời nhận xét tường minh để giúp giáo viên và phụ huynh có cơ sở bồi dưỡng và rèn luyện học sinh đến cuối năm.

4. Đối với các môn kiểm tra cần bám sát những quy định tại Điều 10 Thông tư 22/2016/TT-BGDDT ngày 22 tháng 9 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, cụ thể đối với từng môn cần lưu ý:

4.1. Môn Toán:

- Thời gian làm bài:

a/ Lớp 5: 40 phút

- Hình thức:

+ Trắc nghiệm: 3 điểm.

+ Tự luận: 7 điểm.

- Các mạch kiến thức:

+ Số học (khoảng 50%): Củng cố về các vòng số và các phép tính trên các vòng số.

+ Đại lượng và đo đại lượng (khoảng 27%): tập trung về các bảng đơn vị đo

+ Yếu tố hình học (khoảng 23%): Xoay quanh các hình trọng tâm trong chương trình đã học.

+ Giải toán có lời văn thông qua các tình huống được tích hợp vào trong ba mạch kiến thức trên với mức độ khác nhau, chủ yếu ở mức độ vận dụng.

b/ Lớp 4: 40 phút

- Hình thức:

+ Trắc nghiệm: 3 điểm.

+ Tự luận: 7 điểm.

- Căn cứ vào mạch kiến thức theo từng giai đoạn để xác định tỉ lệ phần trăm của các mạch kiến thức. Có thể linh hoạt lồng ghép các mạch kiến thức, đồng thời linh hoạt tăng giảm các tỉ lệ trong khoảng từ 5% - 10%. Đề kiểm tra cần đảm bảo yêu cầu cần đạt theo quy định tại CT GDPT môn Toán lớp 4.

Bài kiểm tra được giáo viên sửa lỗi, nhận xét, cho điểm theo thang điểm 10, không cho điểm thập phân; Trong biểu điểm chấm, có thể cho điểm lẻ đến 0.5.

*** Lưu ý:**

+ Lớp 4: tối đa 3 lời giải và 3 phép tính

+ Lớp 5: tối đa 4 lời giải và 4 phép tính

- Ra đề thi theo ma trận

+ Khung ma trận, mỗi ô trong khung nêu: Nội dung kiến thức, kĩ năng cần đánh giá; Hình thức các câu hỏi; Số lượng câu hỏi; Số điểm dành cho các câu hỏi;

+ Khung ma trận câu hỏi, mỗi ô trong khung nêu: Hình thức các câu hỏi; Số thứ tự của câu hỏi trong đề; Số điểm dành cho các câu hỏi.

*** Chú ý:** Khắc phục những điểm góp ý về đề kiểm tra tại các đợt sinh hoạt chuyên môn: Cấu trúc ma trận đề (số điểm từng câu, mức độ nhận thức của câu hỏi, số câu hỏi, tính chính xác của ma trận đề và đáp án,...).

4.2. Môn Tiếng Việt:

a/ Lớp 5:

- Bám sát nội dung quy định tại Điều 10 của Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT.

- Nội dung đề thi được xây dựng theo ma trận đã tập huấn, yêu cầu đảm bảo mức độ chuẩn kiến thức, kĩ năng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Nội dung kiểm tra theo từng khối lớp (dạng bài đọc thầm, đọc thành tiếng, chính tả, tập làm văn, số lượng câu hỏi theo từng phần, thời gian hoàn thành nội dung kiểm tra theo quy định...).

b/ Lớp 4:

- Đọc thành tiếng (2đ)

Đọc 1 đoạn văn bản có độ dài khoảng 70 – 80 tiếng (chọn văn bản heo quy định của Chương trình GDPT môn Ngữ văn); tránh sử dụng văn bản đã học, sau đó trả lời 1 câu hỏi đọc hiểu văn bản đã đọc.

- Đọc hiểu (8đ)

Chọn văn bản để thiết kế câu học, bài đọc hiểu theo quy định của Chương trình GDPT môn Ngữ văn về độ dài, thể loại, nội dung... Tránh sử dụng văn bản đã học.

Câu hỏi đọc hiểu văn bản (khoảng 5 điểm) gồm:

+ 4 câu hỏi trắc nghiệm

+ 3 câu hỏi tự luận

Câu hỏi kiến thức Tiếng Việt (khoảng 3 điểm)

+ 2 câu hỏi trắc nghiệm

+ 2 câu hỏi tự luận

- Bài kiểm tra viết: Viết 1 đoạn văn bản theo một trong các yêu cầu cần đạt về kĩ năng viết đoạn văn, văn bản theo CT GDPT môn Ngữ văn đối với lớp 4. Tránh sử dụng các đề bài đã học.

* **Chú ý:** Việc tính điểm cho bài kiểm tra Tiếng Việt lớp 5 tiếp tục thực hiện theo qui định tại công văn 3287: **chỉ làm tròn điểm 01 lần** ở điểm trung bình cộng của điểm Đọc và điểm Viết. Riêng lớp 4 tạm thời thực hiện theo qui định tại công văn 3287, sẽ có thay đổi khi có chỉ đạo.

- Số lượng câu hỏi không quá 10 câu cho mỗi bài kiểm tra.

5. Lịch kiểm tra:

Thời gian		Khối	Môn kiểm tra	Thời gian có mặt	Thời gian làm bài
(Thứ Ba) 31/10/2023	Sáng	Bốn, Năm	Tiếng Việt	7 giờ 10	7 giờ 20
(Thứ Năm) 02/11/2023	Sáng	Bốn, Năm	Toán	7 giờ 10	7 giờ 20

- Riêng kiểm tra phần **Đọc thành tiếng** môn Tiếng Việt, GVCN lớp cho kiểm tra theo thời khóa biểu của lớp từ ngày 25/10/2023 đến ngày 27/10/2023.

6. Thời gian báo cáo thống kê:

Các khối báo cáo thống kê theo mẫu và gửi về BGH (Thầy Toàn) ngày 05/11/2023.

7. Những vấn đề cần lưu ý:

- Giáo viên chủ nhiệm lớp có kế hoạch ôn tập kiểm tra định kì Giữa Học kì 1 cho phù hợp không gây áp lực cho học sinh, phụ huynh và có kế hoạch phụ đạo học sinh yếu.

- Cập nhật điểm, đánh giá giữa học kì 1 thực hiện theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo Sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Điều 10, khoản 2, điểm d của Thông tư 22 có quy định *bài kiểm tra được trả lại cho học sinh*, theo đó sau khi hoàn tất việc chấm bài kiểm tra của học sinh và tiến hành nhập điểm vào Bảng tổng hợp kết quả đánh giá giáo dục (cổng C1). Cũng theo Điều 19, khoản 1, điểm c của Thông tư 22 giáo viên cần *Thông báo riêng cho cha mẹ học sinh về kết quả đánh giá quá trình học tập, rèn luyện của học sinh*, không công bố kết quả của từng học sinh trước lớp và tránh so sánh học sinh này với học sinh khác.

- Giáo viên phải trả lời, giải thích đầy đủ, rõ ràng cho cha mẹ học sinh và học sinh nếu có thắc mắc hoặc khiếu nại về kết quả và điểm số, tránh để xảy ra các trường hợp khiếu nại, nếu những vấn đề không thuộc thẩm quyền thì báo cáo về Hiệu trưởng để xin ý kiến chỉ đạo.

- Thông báo đến CMHS đầy đủ về thời gian và kết quả kiểm tra. Sau kiểm tra tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm kết quả kiểm tra ở lớp, tổ chuyên môn.

Trên đây là kế hoạch tổ chức kiểm tra định kì Giữa Học kì 1 năm học 2023-2024, đề nghị các Tổ trưởng triển khai các nội dung trên đến từng giáo viên và thực hiện theo kế hoạch. Trong thời gian thực hiện nếu có gì thay đổi nhà trường sẽ thông báo điều chỉnh bổ sung.

Nơi nhận:

- HT (để báo cáo)
- Phó HT (để triển khai);
- Tổ trưởng CM, Tổ VP (để triển khai thực hiện);
- Lưu: VT, CM.



Nguyễn Quốc Quý